TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO **TẠI HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2019/QĐ-PT	*Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH TẠM ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phan Thị Vân Hương.

Các Thẩm phán: Ông Ngô Hồng Phúc;

Ông Nguyễn Xuân Phách.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên họp: Ông Đỗ Văn Hữu, Kiểm sát viên cao cấp.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Văn Hải, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Tại Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 09/2019/QĐST-DS ngày 21 tháng 6 năm 2019, Tòa án nhân dân tỉnh H đã căn cứ vào Điều 214, 215, 219 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc "Tranh chấp thừa kế tài sản", giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Thôn X, xã Y, huyện Z, tỉnh H.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1964;

Địa chỉ: Thôn X, xã Y, huyện Z, tỉnh H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị C1, sinh năm 1956;
2. Bà Nguyễn Thị C1 sinh năm 1974;

Cùng địa chỉ: Thôn X, xã Y, huyện Z, tỉnh H.

3. Bà Nguyễn Thị C3, sinh năm 1959;

Địa chỉ: Thôn Viền, xã Y, huyện Z, tỉnh H.

4. Bà Nguyễn Thị C4, sinh năm 1966;
5. Bà Nguyễn Thị C5, sinh năm 1972;
6. Bà Nguyễn Thị C6, sinh năm 1977;

Cùng địa chỉ: 01/11/2 ấp 1, xã G, huyện Y, thành phố Hồ Chí Minh.

7. Anh Nguyễn Văn C7, sinh năm 1987;

8. Anh Nguyễn Văn C8, sinh năm 1989;

Cùng địa chỉ: Thôn X, xã Y, huyện Z, tỉnh H.

9. Ủy ban nhân dân huyện Z, tỉnh H;

Địa chỉ: Thị trấn Z, huyện Z, tỉnh H.

Tại đơn ngày 28 tháng 6 năm 2019, bà Nguyễn Thị A kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định tạm đình chỉ với lý do 6 tháng sau khi thụ lý vụ án nhưng Tòa án không yêu cầu Ủy ban nhân dân huyện Z cung cấp tài liệu chứng cứ là không đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

XÉT THẤY:

[1] Bà Nguyễn Thị A khởi kiện yêu cầu chia thừa kế tài sản của cha mẹ để lại là 2 thửa đất: Thửa số 190 tờ bản đồ số 16 UBND huyện Z cấp ngày 07/11/2000 và 1995 m^2 đất ruộng UBND huyện Z cấp ngày 07/10/1999 do ông Nguyễn Văn B đứng tên. Ông B không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà và cho rằng được cấp GCNQSD đất đúng quy định.

[2] Để có căn cứ giải quyết vụ án, ngày 17/6/2019, Tòa án nhân dân tỉnh H đã có Văn bản số 1584/2019/CV-TA yêu cầu Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Z cung cấp thông tin và hồ sơ cấp 2 GCNQSD đất cho ông B,…Ngày 21/6/2019, Tòa án nhân dân huyện Z có Quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết vụ án số 09/2019/QĐST-DS là đúng quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 215 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Do đó, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị A về việc hủy Quyết định tạm đình chỉ nêu trên.

Căn cứ vào Điều 314 của Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Giữ nguyên Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 09/2019/QĐST-DS ngày 21/6/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh H.

2. Bà Nguyễn Thị A phải chịu 300.000 đồng án phí phúc thẩm, được trừ đi 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí số 0004508 ngày 10/7/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội
- TAND tỉnh H (kèm theo hồ sơ);
- VKSND tỉnh H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Phan Thị Vân Hương